

Lễ Hỏa Tịnh
(Jinsik- Fire Puja)
Sonam Nyima Chân Giác (Gia Nã Đại)
và Giao Trình Diệu Hạnh Soạn Dịch

---o0o---

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 27-8-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

Mục Lục

Mở đầu

Các Loại lễ Hỏa Tịnh

---o0o---

Mở đầu

Hiện giờ, do các nhân duyên thù thắng nên mối liên hệ giữa cộng đồng Phật tử Việt Nam hải ngoại và nền Phật giáo Mật tông Tây Tạng ngày càng phát triển, chúng ta nhận thấy giáo pháp Mật tông đã được truyền bá rộng rãi. Điều này cũng là nhờ ân điển và lòng đại từ bi của Đức Đạt Lai Lạt Ma đã cho phép chư tăng tiếp xúc với hải ngoại, vì thế Phật tử Việt Nam chúng ta, vốn được may mắn thấm nhuần nền Phật giáo rất sâu đậm hàng ngàn năm, đã hấp thụ nhanh chóng chánh pháp đại thừa của các dòng truyền thừa tinh túy Tây Tạng.

Tuy nhiên, chánh pháp của chư Phật vốn dĩ thâm sâu vô bờ bến, nếu không có lòng hâm mộ các truyền thừa tinh túy này một cách mạnh mẽ, và nhất là nếu không có sự trải rộng tâm thức của mình để xin học hỏi, văn tư và tu, thì có lẽ chúng ta sẽ bỏ lỡ cơ hội ngàn năm để hấp thụ nền Phật giáo tinh túy ấy.

Do duyên may đặc biệt, chúng tôi đã được theo hầu chư tăng Tây Tạng trong các chuyến đi hoàng hoá của chư vị. Chuyến hoàng hoá của chư tăng viện Tashi Gephel, trực thuộc Tu Viện Ganden Shartse, do sư trưởng Geshe Lobsang Chopel hướng dẫn đã để lại trong lòng chư Phật tử hải ngoại tại Bắc Mỹ (Gia Nã Đại và Hoa Kỳ) những linh cảm sâu sắc qua các buổi lễ mà chư tăng ban cho. Một trong những buổi lễ nhiệm màu đó là Lễ Hỏa Tịnh, từ ngữ Tây Tạng gọi là Jinsik, và dịch qua Anh ngữ là Fire Puja.

Do yêu cầu của chư Phật tử nhiều nơi, chúng tôi xin cố gắng tóm tắt ý nghĩa và cách thức tạo buổi lễ này, với hy vọng nhỏ trước tiên là giúp chư Phật tử mọi nơi hiểu được một phần ý nghĩa của buổi lễ, thọ hưởng phúc lạc vô lượng khi dự lễ, và sau là giúp chư vị trong ban tổ chức các phái đoàn có thể phụ tá chư tăng trong phần thực hiện một buổi lễ Hỏa Tịnh. Vì nghi lễ cần nhiều vật liệu đặc biệt mà chư tăng không thể mang theo khi đi hoằng pháp, chư tăng chắc chắn sẽ phải trông cậy vào sự phụ trợ của chư Phật tử địa phương.

Bài viết này được thực hiện với lòng thành tâm của tác giả. Mặc dù kém cỏi si mê, nhưng vẫn cố gắng chia sẻ sự hiểu biết giới hạn này đến mọi người, thế nên bài viết chắc chắn không thể không thiếu sót, do đó, xin nguyên, đệ tử xin sám hối trước chư vị trụ trong Công Đức Điền, và cũng như xin quý đạo hữu niệm tình tha lỗi.

Định nghĩa từ Hoả Tịnh

Ở trong từ ngữ Tây Tạng, từ jin-sik bao gồm hai chữ : jin nghĩa là cúng dường và sik nghĩa là đốt cháy. Như vậy jinsik thuần nghĩa là cúng dường bằng một nghi lễ lửa. Tuy nhiên, chúng ta không thể bỏ qua ý nghĩa chính, tuy không nằm trong từ ngữ, đó là mục đích cúng dường này vốn để xin tiêu trừ các ác nghiệp và chướng ngại trên con đường tu tập hành trì. Ác nghiệp và chướng ngại có thể đến qua nhiều phía : hoặc là do sự phạm giới, nguyên, phạm tội, hoặc là do các ngoại lực xâm phạm đến thân tâm của chúng ta. Dù những ác nghiệp, chướng ngại đó đã được tích lũy từ vô thi kiếp, lễ hoả tịnh vẫn có được công năng tiêu trừ. Đó là nhờ thần lực của mạn đà la và chư Phật qua lễ cúng dường lửa để tịnh hoá các nghiệp chướng ấy.

Vì thế, Jinsik được dịch là Lễ Hoả Tịnh. Thông thường, sau một kỳ nhập thất, hành giả cần phải hành lễ Hỏa Tịnh.

---o0o---

Các Loại lễ Hỏa Tịnh

(Phần giải thích lễ Hoả Tịnh này có những chi tiết liên hệ đến những nghi thức dành cho các vị hành giả Mật tông đã thọ quy y và các lễ quán đảnh cho phép hành trì Mật tông. Lễ Hoả Tịnh cho người chưa thọ có thể được

đơn giản hoá và ngắn hơn. Tuy nhiên, phần sau đây cũng cho người đọc một khái niệm lễ Hỏa Tịnh nói chung như thế nào).

Trước khi đi vào chi tiết của nghi lễ, hãy nhắc lại là khi hành giả đi vào con đường hành trì Mật Tông, thệ nguyện sẽ hoàn mãn công hạnh tạo phúc lạc đến mọi chúng sinh hữu tình. Để hoàn mãn tâm nguyện này, hành giả cần phải phát nguyện đạt đến giác ngộ, và trên đoạn đường bắt đầu đi vào Mật Tông để đạt mục đích, hành giả phải chọn tu theo một (hay vài) vị Hộ Phật (nghĩa là vị Phật của mật pháp mình tu tập thiền quán và thủ hộ nơi tim), tri chú của chư vị Hộ Phật và hành trì lễ Hỏa Tịnh.

Khi hành trì lễ Hỏa Tịnh, hành giả làm chư vị phát lòng hoan hỷ, và chư vị giúp cho hành giả đạt đến thành tựu các nguyện hạnh trên con đường đạo. Hành lễ Hỏa Tịnh cũng còn có công năng tiêu trừ những tội lỗi hay ác nghiệp đã phạm, hay là tịnh hoá các lỗi lầm khi hành giả do si mê ngu muội chưa hiểu rõ mà phạm lỗi hành trì sai, và ngay cả khi hành giả quên không tụng đủ các câu chú như đã hứa nguyện, cũng như là tiêu trừ các chướng ngại ngăn che không cho hành giả đạt vào trong cõi thiền, an hòa kiên cố tâm của mình trong định.

Lễ Hỏa Tịnh được phân làm bốn loại nghi lễ như sau :

- * An Hòa
- * Tăng Trưởng
- * Hàng Phục
- * Tổng Khứ

Nghi lễ Hỏa Tịnh An Hòa thường được hành trì để tịnh hóa những nghiệp bất thiện đã gây ra, hoặc là để xua đi các chướng ngại và các cấu uế (như tham sân si). Nghi lễ An Hòa cũng dùng để chặn trước các vấn đề và các bệnh tật sắp xảy ra và đã có điềm triệu trước như là nằm mộng hoặc do các điềm xấu báo trước.

Nghi lễ Hỏa Tịnh thuộc loại An Hòa và Tăng Trưởng đều có thể hành trì cho tự cá nhân mình hoặc cho các chúng sinh khác. Nhưng Lễ Hỏa Tịnh loại Hàng Phục và Tổng Khứ chỉ có thể hành trì cho người khác chứ không được làm cho mình, bởi vì nếu hành lễ hàng phục hay tổng khứ một sinh linh nào để lợi ích cho chính mình là đi ngược lại hạnh nguyện Bồ tát, nguyên tắc căn bản của con đường tu hành Mật Tông Phật giáo.

Nghi lễ Hỏa Tịnh Hàng Phục dùng để đối trị và khuất phục các ma lực làm hại các chúng sinh khác.

Nghi lễ Hỏa Tịnh Tổng Khử dùng để đối trị các ma lực làm hại người khác ở trường hợp khi đã dùng nghi lễ Hỏa Tịnh Hàng Phục rồi, nhưng không thành công và ma lực ấy cứ tiếp tục nhiều hại người. Lễ Cúng Dường Hỏa Tịnh Tổng Khử có công năng trục xuất hay an bình nỗi khiếp sợ của nạn nhân bị nhiều hại và làm cho ma lực ngưng quấy nhiễu. Khi hành trì nghi lễ Tổng Khử này, vị Bồn Sư đàn chủ phải luôn luôn phát nguyện khởi lòng đại bi với một tâm thức nhu nhuyễn, không những đối với nạn nhân bị nhiều hại mà cả đối với các sinh linh tạo ma lực làm hại các nạn nhân. Ở Tây Tạng, phần lớn các nghi lễ ấy dùng để xua đuổi hoặc hàng phục các sinh linh quấy nhiễu địa phương sở tại, thí dụ như là các sinh linh ma quỷ quấy nhiễu, trường hợp bị ma nhập hay là bị lính tráng cướp phá v.v...

Chọn chỗ thích hợp để hành nghi lễ

Lễ Hỏa Tịnh thường được hành trì ở một bãi đất rộng lớn ngoài trời (làm đạo tràng) hay là trên mái nhà của một tòa nhà lớn. Ở Ấn độ thường có các lễ cúng dường lửa ở trong những tòa nhà lớn đặc biệt dành cho nghi lễ lửa. Tuy nhiên, truyền thống này không lan truyền qua Tây Tạng.

Sau khi thiền quán tự hoá mình thành vị Hộ Phạt của mật pháp hành giả đã chọn lựa, vị Bồn Sư đàn chủ cúng dường bánh hình tượng (torma) đến chư địa thần và xin phép để được hành lễ cúng dường. Sau đó, vị Bồn Sư đàn chủ quán đã được phép hành lễ. Để xua tan mọi mọi vấn đề của đạo tràng, vị đàn chủ trì chú xua tan chướng ngại, và bắt đầu thiền quán nhập tánh Không. Dụng nền làm đồ hình mạn đà la

Nền để vẽ đồ hình mạn đà la phải được dựng trước tiên. Nền là một hình vuông vức khoảng 2 bộ anh, có thể dựng bằng gạch nung bao chung quanh một hình vuông 2 bộ anh. Trong hình vuông đó, chúng ta đổ đầy cát mịn màu trắng và san bằng. Trên nền cát mịn này chư tăng vẽ hình mạn đà la của lễ Hỏa Tịnh. Củi khô lớn bằng cổ tay và bấp vế được dựng, một đầu trên hình vuông bao quanh mạn đà la, đầu kia chụm lại bên trên như là khi chúng ta làm lửa trại. Nếu cần, xếp các khúc củi nhỏ làm môi lửa dưới các khúc củi lớn để khi đốt, lửa dễ bắt cháy, khi củi lớn đã cháy thì không còn phải môi lửa nữa. Chúng ta cần phải hiểu rõ, thần lực tịnh hóa của lễ Hỏa Tịnh đến từ mạn đà la đã được chú nguyện bởi chư tăng. Lửa tự nó không có thần lực, nhưng khi ngọn lửa bốc lên từ trên nền cát mịn có vẽ đồ hình mạn đà la đã

được chú nguyện hộ trì làm căn cứ, thì nó sẽ bốc lên với đầy đủ thần lực hộ trì.

Họa đồ hình mạn đà la cho nghi lễ Hỏa Tịnh An Hòa

Trên chính giữa của nền cát mịn, chừa tầng họa đồ hình mạn đà la, là một bông hoa tám cánh, đường kính khoảng nhỏ hơn 2 bộ anh một chút nằm vừa vặn nơi chính giữa của hình vuông bằng gạch nung. Chúng ta gọi là nền mạn đà la. Chính giữa là hình chùy kim cương to khoảng 6 đốt tay anh. Bên ngoài bông hoa là một vòng tròn rộng khoảng 4 đốt tay anh. Ngoài cùng nữa là vòng rộng 4 đốt tay, trên đó vẽ nhiều hình chùy kim cương. Bên ngoài là hình vuông rộng hai đốt tay (một đầu củi được dựng trên hình vuông này), bốn góc vẽ hình nửa chùy kim cương và nửa hình mặt trăng. Sau hết ngoài cùng là hình vẽ rải rác các bông hoa. Thay vì hình vẽ, có thể dùng cát mạn đà la để rắc thành hình nền mạn đà la.

Họa đồ hình mạn đà la cho nghi lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng

Cũng tiến hành như trên, nhưng hình chính giữa là bánh xe có 8 nhánh, chính giữa là châu báu. Quanh bánh xe là hình vuông, cạnh cách xa bánh xe 8 đốt tay, và một đầu củi được xếp dựa trên hình vuông. Bên ngoài là hàng rào châu báu cũng 8 đốt tay và bao quanh là hình vuông bốn góc vẽ hình nửa chùy kim cương và nửa mặt trăng. Phần ngoài cùng còn lại vẽ rải rác hình các bông hoa.

Phần hành trì

Một cái ngai cho vị bổn sư chủ lễ được dựng lên trước nền, cách xa khoảng 2 bộ anh. Ngai phải được làm cao hơn nền khoảng 2 bộ rưỡi anh, trên đó là bồ đoàn cho vị đàn chủ. Trước ngai phải có một bức tường sắt lớn che chở cho lửa khỏi tấp vào ngai của vị đàn chủ. Trên bức tường sắt ấy vẽ chủng tự BAM xoay hướng ra phía ngọn lửa, tượng trưng cho thủy đại. Bên phải của vị đàn chủ đặt một cái bàn lớn trải khăn trắng cho lễ Hỏa Tịnh An Hòa và khăn vàng cho lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng. Trên bàn trải đầy các chất liệu hành lễ gồm có 5 thức cúng dường được phân làm hai loại :

- Bốn loại vải (trắng cho lễ Hỏa Tịnh An Hòa và vàng cho lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng)
- Bốn loại chất trà hòa trong bơ, quân trong lá trà
- Bánh hình tượng (torma), trắng hay vàng để cúng dường chư thiên

- Cành cây gỗ tươi, dài khoảng 12 đốt tay anh, phải được cắt từ ngọn cành, còn xanh tươi, không được héo úa, có đầy đủ vỏ cây. Các cành cây này phải thẳng, không bị thủng lỗ, bằng nhau và cắt thẳng thắn. Mật ong và bơ được bôi ở đầu ngọn cành.
- Cỏ vớ rể cỏ còn xanh. Mật ong và bơ được bôi ở ngọn.
- Hột mè
- Gạo chưa chà vỏ
- Hột mù tạt trắng
- Lúa mạch chà vỏ và chưa chà vỏ
- Đậu lăng tin
- Lúa mì

Tất cả các thứ trên đều được chà xát với bơ và mật ong. Gạo (cơm) chín trộn đường mật, sữa đông, mật ong và đường. Đó là những chất liệu đặc biệt dùng cho lễ cúng dường Hỏa Tịnh An Hòa, công thêm sữa đông, sữa, hột mè, cơm chín, gạo thính, cỏ Câu Thi, cỏ tràng kỷ, gỗ trầm và hoa thơm màu trắng. Những thức này được chà xát với dầu ăn thực vật và mật ong.

Các chất liệu cho lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng cũng tương tự như thế, nhưng mọi thức cần phải là màu vàng hoặc càng nhiều thức màu vàng càng tốt.

Tất cả các chất liệu được xếp thành đồng loại, và sắp thành hàng trên bàn. Cũng cần có một cái bình màu trắng hoặc màu vàng (tùy theo nghi lễ), trong bình chứa bốn loại nước cúng dường : nước rửa tay, nước rửa chân, và nước súc miệng cho chư Hộ Phật và để tưới rảy.

Lửa môi

Lễ Hỏa Tịnh An Hòa cần được môi lửa trên củi từ các nguồn lửa sau :

- môi lửa do chà xát hai miếng gỗ
- lửa môi từ nhà

- lửa từ nơi rất xa, cô lập
- lửa từ buổi lễ cúng dường trước

Lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng cần được mời từ lửa của nhà vua, lửa đánh từ hai hạt châu báu, hay là lửa từ bếp nhà của một vị sư,

Y phục của các khán giả tham dự lễ

Các khán giả tham dự lễ và các vị phụ tá hành lễ nên tắm rửa sạch sẽ trước. Cư sĩ nên mặc quần áo trắng khi dự lễ An Hòa và quần áo vàng khi dự lễ Tăng Trưởng. Chư tăng nên mặc y như y của chư vị Hộ Phật ra ngoài y áo của mình để dễ dàng thiên quán hóa thành chư Hộ Phật.

Các điều kiện khác

Số lượng chất liệu cúng dường trong buổi lễ có thể thay đổi tùy hoàn cảnh. Để hành trì lễ, hành giả cần phải đã có thọ các lễ quán đánh cho phép hành trì mật pháp của vị Hộ Phật mà vị hành giả sẽ hành lễ hôm đó và cần phải trì tụng ít nhất đủ 1000 lần câu chú cần thiết. Vị hành giả cũng cần phải đã thọ trì Bồ tát giới và Mật tông giới. Nhiều khi các kỳ nhập thất dài hơn lại còn đòi hỏi phải tụng đủ một triệu lần hay hai triệu lần câu chú. Thường thì một phần mười của các câu chú được cúng dường lên Hỏa Thần cùng với ba nắm tay chất liệu cúng dường, các phần lớn còn lại được cúng dường lên vị Hộ Phật chính.

Nếu hành giả đã có linh kiến nhìn thấy trực tiếp vị Hộ Phật trong kỳ nhập thất thì không cần phải trì chú nhiều như vậy cũng như không cần phải hành lễ Hỏa Tịnh vì làm những điều đó là để kiên cố thêm liên hệ với vị Hộ Phật, vì khi có linh kiến nhìn thấy trực tiếp vị Hộ Phật là đã đạt thành mục đích rồi.

Vào buổi sáng trước khi hành lễ Hỏa Tịnh, trước khi lên tòa ngồi, vị đàn chủ và chư tăng phải thiên quán vị Hộ Phật, cúng dường vị Hộ Phật với nước, hoa, bánh tượng (torma), và v.v... cũng như trì chú của vị Hộ Phật.

Phần dự bị cho buổi lễ chính

Vị Bồ Sư đàn chủ lên tọa trên ngai và chư tăng phụ tá ngồi trên hàng ghế trước mặt hoặc ngồi xếp hàng hai bên. Khi hành lễ Hỏa Tịnh An Hòa, vị đàn chủ ngồi khoan chân kiết già, còn khi hành lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng vị đàn chủ ngồi buông chân như tư thế trong hình của Phật Di Lạc theo truyền thống Tây Tạng (là vị Phật tương lai, xin xem hình 1). Trước vị đàn chủ phải đặt một cái bàn nhỏ trên đó xếp chuông nhỏ và trống nhỏ (pháp khí của mật tông), một bình tịnh thủy, chén hình sọ người trong đó chứa nước cúng dường bên trong (nội tâm).

Sau đó, vị Bồ Sư đàn chủ và chư tăng thiền quán rải từ bi và quán tưởng hình mạn đà la lớn (cung điện mà chư Hộ Phật trụ bên trong). Quán mạn đà la nào thì tùy theo vị Hộ Phật mà hành giả chọn làm lễ cúng dường, thông thường lễ Hỏa Tịnh An Hòa để tịnh hóa nghiệp, vị Bồ Sư đàn chủ quán về vị Hộ Phật Chiến Thắng Dạ Ma (Yamantaka), tuy nhiên tất cả tùy thuộc vào buổi lễ vì cũng có khi là vị Hộ Phật Quán Âm hay Dược Sư hay là chư Hộ Phật khác. Nói chung là lễ cúng dường đến vị Hộ Phật nào thì vị đàn chủ quán về mạn đà la của vị Hộ Phật đó, nhưng khi làm lễ Hỏa Tịnh về một vị Hộ Pháp thì phải quán khác đi, vì thông thường không thể quán mạn đà la của Hộ Pháp được.

Trong cái hai bình trên bàn trước mặt vị đàn chủ, một bình chứa nước rảy và bình kia chứa bốn loại nước cúng dường. Vị đàn chủ sẽ chuyển nước cúng dường sang ba cái vỏ sò. Sau đó, khi đến lúc cúng dường mỗi loại nước thì lại chuyển sang bình cúng dường. Nước cúng dường luôn luôn đã được sửa soạn trước và được hộ trì bằng các chú nguyện.

Vị đàn chủ lại thiền quán thêm lần nữa về từ bi và quán sang tánh Không của nhất thiết pháp, sau đó cúng dường bánh tượng (torma) cho các sinh linh và các thần linh trú tại nơi đó, thỉnh cầu các vị đó đừng gây chướng ngại cho buổi hành lễ và mời họ thọ hưởng phúc lạc của buổi lễ. Lời cầu nguyện phải đi theo sát văn bản trì tụng. Chánh niệm trong quán tưởng về ý nghĩa các pháp khí, vị đàn chủ và chư tăng phụ lễ tay cầm chùy kim cương và chuông trong suốt buổi hành lễ. Sau đó, rảy nước từ bình tịnh thủy trên nền mạn đà la, trên ngai tọa và trên tất cả các chất liệu cúng dường để xua tan các chướng ngại cũng như các ô nhiễm trên đó. Phần cúng dường này được hộ trì bởi thiền quán là tất cả các thức cúng đều hòa tan thành tánh Không và rồi lại khởi lên thành tinh túy của tánh Không, hoàn toàn tịnh sạch mọi ô nhiễm. Sau đó là phần trì chú để tiêu trừ ô nhiễm trên các thức cúng, bơ v.v... Một ngọn đuốc được gắn vào đầu một thanh gỗ dài, bao chung quanh bởi cỏ khô sạch sẽ, cột thêm một khăn trắng cúng dường và vị đàn chủ rảy

nước trên đó để xua đi các chướng ngại trước khi mời lửa vào đuốc. Vị đàn chủ nhúng đuốc cháy vào đồng củi khô đã được xếp trên nền mạn đà la. Các vị phụ lễ dùng một cái quạt làm bằng một miếng vải xanh vuông vức, cột vào hai thanh gỗ để quạt 7 lần cho lửa bốc lên, đồng thời bơ được rưới lên trên củi để giúp lửa cháy. Cỏ Câu Thi, truyền thống cổ Ấn độ tin rằng loại cỏ này có công năng tịnh hóa, cũng được dùng để xua đi các chướng ngại, vị đàn chủ tung từng hai nhánh cỏ Câu Thi vào ngọn lửa để thỉnh cầu sự che chở. Khi hành lễ ở Ấn độ, các chất liệu này có nhiều nên vị đàn chủ có thể sử dụng những khối lượng lớn, nhưng ở Tây Tạng và ở ngoại quốc, vì khó kiếm nên phải tiết kiệm các chất liệu này.

Hỏa lễ cúng dường

Vị đàn chủ rảy nước thêm lần nữa vào nền mạn đà la để xua tan các chướng ngại và quán nền mạn đà la hòa tan vào trong tánh Không, rồi từ đó khởi lên đức Phật Tỳ Lô Giá Na và hóa thành nền mạn đà la, chính là tinh túy của trí tuệ. Nền mạn đà la này thanh tịnh thuần khiết và chứa tất cả các phẩm chất của một nền đúng làm lễ cúng dường Hỏa Tịnh An Hòa.

Chính giữa của nền mạn đà la là một hình tam giác lửa, ở nơi tâm điểm an trụ vị Thần Lửa (Agnidevatta). Thần Lửa (nam) có thân màu trắng, và có ba khuôn mặt, khuôn mặt chính diện màu trắng, mặt phải màu đỏ, mặt trái màu đen. Thần Lửa có sáu tay. Chân phải cong và chân trái thẳng (xem hình 2). Từ một hình tam giác lửa nơi tim phát ra một tia sáng thỉnh một vị hóa thân thị hiện, vị này đứng trên cỏ Câu Thi trước khi hòa tan vào tam giác lửa ấy.

Buổi lễ luôn luôn thỉnh mời Thần Lửa thị hiện để các thức cúng dường khỏi bị thiêu đốt bởi ngọn lửa tầm thường. Nếu vị đàn chủ nào chỉ mới làm buổi lễ này lần đầu tiên thì nên cúng dường một phần mười của tổng số các thức cúng dường để mời vị Thần Lửa đến lần đầu tiên. Sau đó, thì Thần Lửa sẽ đến bất cứ khi nào được triệu thỉnh. Thức cúng dường được sắp làm hai bộ trên mặt bàn, một bộ dành để cúng dường Thần Lửa và bộ kia dành để cúng dường đến vị Hộ Phật hay là vị Hộ Pháp của buổi lễ.

Vị đàn chủ rảy nước từ bình tịnh thủy, tung hoa cúng dường trên không, và bơ chảy được rưới lên lửa. Vị đàn chủ cầm một cái môi dài và rưới bơ qua một cái phễu vuông cũng được cột vào một cái thanh dài để cầm, và như thế mà bơ rưới vào lửa. Vị đàn chủ quán rót bảy lần bơ vào miệng của vị Thần Lửa. Và phải quán bơ chảy này chính là tinh túy của giòng nước cam lộ.



Hình 1 : Phật Di Lặc (Maitreya) trong tư thế an tọa buông chân.



Hình 2 : Thần Lửa (Agnidevatta)

Mục đích chung của cúng dường các thức là để tiêu trừ các chướng ngại ngăn che giác ngộ bằng cách tẩy sạch các vết ô nhiễm gây ra từ các ác

ngiệp, nhất là ác nghiệp do không giữ giới, và ngăn chặn mọi điều bất tường. Tuy nhiên, mỗi thức cúng dường đều có mục đích riêng biệt. Theo thứ tự các thức cúng dường Thần Lửa, mỗi thức có ý nghĩa sau :

Cúng bơ chảy để xin tăng trưởng thọ mạng, công đức và thành công thịnh vượng. Hành giả quán vị Thần Lửa đã hứa giúp thành tựu các điều cầu xin.

Các cành gỗ, cỏ Câu Thi và cỏ tràng kỷ cúng để tăng trưởng ánh sáng của vị Hộ Phật. Cành gỗ cúng thành từng đôi và phải cẩn thận không được lộn đầu lộn đuôi của các cành gỗ đó. Các thức này cúng để tiêu trừ chướng ngại về sức khỏe và đạt địa vị cao trong đời sống.

Cúng dường hột mè để tiêu trừ các ác hạnh, cỏ tràng kỷ để tăng trưởng thọ mạng, gạo để tăng công đức, gạo trộn sữa đông để tăng hạnh phúc, cỏ Câu Thi để che chở không bị ô nhiễm, hột mù tạt để xua tan các chướng ngại, lúa mạch hạt to chưa chà vỏ để tăng của cải, hạt lúa mạch để đạt thành tựu nhanh chóng, đậu lăng tin để tăng sức mạnh, và lúa mì để khắc phục bệnh tật. Các thức trộn nhiều chất, cũng là các thức 'đặc biệt', được cúng dường để xin tăng trí tuệ.

Thành tựu cao nhất là để xin đạt giác ngộ, và đó cũng là mục đích chung của các thức cúng dường.

Lễ Hòa Tịch An Hòa hành trì sau một thời kỳ nhập thất thường được dùng để bổ túc đền bù cho các lỗi lầm hành trì như là định không sâu, không rõ nét, trì chú sai, kém hay là trì chú không đủ số. Trong trường hợp lễ Hòa Tịch Tăng Trưởng, các thức cúng dường Thần Lửa để cầu tăng trưởng thọ mạng, công đức, của cải và trí tuệ của tam thượng học văn tự và tu

Bộ thứ hai của các thức là để cúng dường lên vị Hộ Phật hoặc là vị Hộ pháp. Hành giả (là vị đàn chủ) chú nguyện các thức cúng dường, quán tất cả hòa tan vào trong Tánh Không và rồi lại hiện ra trở lại từ Tánh Không và mang bản chất của Tánh Không.

Sau đó, hành giả quán toàn thể cung điện của vị Hộ Phật khởi ra từ tim của vị Thần Lửa, với từng vị Hộ Phật ở đúng các vị trí. Nếu vị Hộ Phật đó không có cung điện mạn đà la tương ứng, hành giả quán vị ấy ngồi trên toà hay ngồi trên cỗ xe. Khi buổi lễ có cả mạn đà la thì một vị sư phụ lễ sẽ phải đánh lễ trước hình mạn đà la, thí dụ như vẽ trên vải hay gỗ, và cầu nguyện đến vị Hộ Phật chính như sau : chúng con hành trì buổi lễ để xin cho các ước

nguyện được thành tựu, và thỉnh cầu vị Hộ Phật nhập vào trong cung điện đã quán tưởng trong ngọn lửa. Vị phụ lễ sau đó lấy một nắm tay các hạt bỏ vào chén vừa đi nhiều vòng quanh mạn đà la vừa trì chú thỉnh mỗi một vị Hộ Phật từ mạn đà la vào trong chén (trong chén đã có sẵn vài mảnh nhỏ của chập chĩa và kèn). Vị phụ lễ đi nhiều vòng quanh nền mạn đà la ba lần và đưa chén ấy cho vị đàn chủ. Vị này tung các hạt trong chén vào lửa trong khi trì chú của vị Hộ Phật và quán tưởng chư Hộ Phật trong chén đã đi ra và nhập vào cung điện mà vị đàn chủ đã quán tưởng nằm trong lửa.

Đến đây, bộ thứ hai của các thức cúng dường được dùng. Bộ thứ hai gồm nhiều thức hơn bộ thứ nhất dùng để cúng dường Thần Lửa, nhưng các tiến trình hành lễ thứ tự và lợi lạc cũng giống như vậy. Sau mỗi phần cúng dường đến vị Hộ Phật chính, một phần nhỏ các thức được cúng dường lên chư tùy tùng hộ giá. Khi các thức cúng dường đã hết, hành giả (vị đàn chủ) rảy nước từ bình tịnh thủy lên trên lửa, quán là các ô nhiễm đã hoàn toàn tiêu trừ.

Đàn chủ cúng dường bơ chảy và hoa lên chư Hộ Phật, sau đó cúng dường bánh hình tượng (torma), trong khi quán bánh là tinh túy của nước cam lộ. Tiếp theo, hai mảnh vải sạch tượng trưng cho y phục phần trên và dưới được bỏ vào lửa, cùng rưới thêm bơ và mật ong (trâu) và lại cúng thêm hoa. Và tụng kệ tán thán dâng chư Hộ Phật, thỉnh chư vị từ niệm các lỗi lầm khi hành lễ. Sau đó, khẩn xin được thành tựu các nguyện ước.

Khi đàn tràng không có kèm theo mạn đà la thật mà chỉ quán tưởng mạn đà la thôi, thì đàn chủ sau đó thỉnh chư vị Hộ Phật trở về cung điện mạn đà la của chư vị, cùng lúc, quán các hứa nguyện hòa tan vào trong vị Bồ Sư đàn chủ. Tuy nhiên, khi mạn đà la thật và riêng rẽ được thực hiện trong buổi lễ, như là mạn đà la cát hay tranh vẽ mạn đà la thì phải quán thỉnh chư Hộ Phật trở về nhập vào trong mạn đà la thật ấy, bằng cách quán: bắt đầu là chư vị từ cung điện trong ngọn lửa trở về chén đựng các hạt cúng dường trước đó, chén này do một vị sư phụ lễ cầm, lúc đó kèn (yaling) và chập chĩa phải nổi lên để thỉnh chư vị Hộ Phật trở về cung điện là mạn đà la.

Bảy thức còn lại bây giờ cúng dường lên vị Thần Lửa, và cùng làm theo thứ tự trước, bắt đầu là cúng một nhóm của tất cả mọi thức cúng dường, gỗ, cỏ và v.v.... Bảy thức cúng dường được cúng tiếp theo, sau đó là phần cúng bánh hình tượng (torma) và tụng kệ tán thán. Vị Bồ Sư đàn chủ thỉnh Thần Lửa giúp đỡ và che chở hộ trì chống bệnh tật, được trường thọ và của cải. Sau đó, thỉnh Thần Lửa từ niệm những lỗi lầm khi hành lễ. Sau khi quán là

đã thỉnh Thần Lửa để ban phúc lạc đến cho mình và mọi người, vị đàn chủ thỉnh Thần Lửa trở về bản địa và xin Thần Lửa hứa thị hiện bất cứ khi nào được thỉnh cầu. Chư tôn huệ thân quay trở về cung điện bản địa của chư vị, trong khi vị đàn chủ quán là các hứa nguyện đã quay trở lại vào trong tinh túy của ngọn lửa.

Lễ như thế đã hoàn mãn và ngọn lửa cứ để cháy dần cho đến khi tàn lụi. Tuy nhiên, khi hành lễ Hỏa Tịnh An Hòa thì có thể dập tắt ngọn lửa bằng nước trộn với sữa. Khi hành lễ Hỏa Tịnh Tăng Trưởng, chỉ dùng nước hoa thơm để dập tắt lửa. Cuối cùng, các tro tàn có thể bỏ vào trong bình mang ra sông thả hay là rắc chung quanh chùa để che chở hộ trì cho chùa.

Lời góp ý với các Phật tử đến dự lễ

Chúng ta có duyên may thù thắng để được dự lễ, nên phát tín tâm mạnh mẽ vào oai lực của chư tăng và buổi lễ. Khi chưa được thọ lễ Quán Đảnh thì chưa được phép chính thức đề tri chú của vị Hộ Phật, do đó chúng tôi không dám tùy tiện chép các câu chú vào trong khuôn khổ bài viết này. Tuy nhiên cho dù chưa thọ lễ quán đảnh, nhưng hãy thành tâm khi nghe chư tăng hành lễ, cứ chú tâm nghe các câu chú do chư tăng đọc đi đọc lại rất nhiều lần, vừa đọc vừa tung các chất liệu cúng dường vào lửa cho nên rất dễ theo dõi và nhận ra câu chú. Nếu có thể hãy tập trung tâm thức vào câu chú (hay trì tụng thầm theo chư tăng) trong khi chư tăng hành lễ. Được vậy, toàn buổi lễ sẽ mang lại vô cùng lợi lạc cho Phật tử dự lễ.

Montréal, ngày 20 tháng 8, 2006

Lễ Hỏa Tịnh – Jinsik : do Sonam Nyima Chân Giác (Gia Nã Đại) và Giao Trinh Diệu Hạnh (Pháp) đồng soạn và dịch thuật.

Sách tham khảo : trích dịch một phần từ cuốn Choyang, Vol. 1-No.2, 1987.

Quý vị muốn liên lạc với soạn giả, xin gửi điện thư về (email address): lybuil@gmail.com

---o0o---

Hết